

## CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### I. Giới thiệu:

1. Dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích chùa Xuân Lũng, xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Xuân Lũng (huyện Lâm Thao cũ), nay là xã Xuân Lũng, tỉnh Phú Thọ.

3. Mục tiêu, quy mô đầu tư:

Dự án tu bổ, tôn tạo di tích chùa Xuân Lũng, xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao được đầu tư xây dựng trong khuôn viên chùa Xuân Lũng, xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao gồm các hạng mục cụ thể sau:

3.1. Tu bổ, tôn tạo tòa Tam Bảo:

- Hạ giải toàn bộ công trình hiện trạng. Đánh giá chất lượng kỹ - mỹ thuật công trình. Lập hồ sơ hiện trạng, ảnh hiện trạng.

- Tu bổ, phục hồi công trình theo kiến trúc hiện trạng. Công trình xây dựng 01 tầng, mặt bằng xây dựng theo lối chữ công (I), diện tích xây dựng khoảng 270 m<sup>2</sup> gồm 03 phần: Tiền đường, Ống muống và Hậu cung. Tiền đường chia thành 5 gian 2 dĩ; Ống muống và Hậu cung chia thành 3 gian 2 dĩ. Các vì tạo tác theo lối “chồng giường, đầu sen - chồng giường, đầu sen, kê ngò” đối với khu vực Tiền đường, “chồng giường, đầu sen” đối với khu vực Ống muống và Hậu cung.

- Xây tường bao che bằng gạch thât, mặt ngoài không trát, miết mạch lôm; tường mặt trong trát, sơn màu ghi sáng; mái lợp ngói mũi hài; nền lát gạch bát 300x300, mạch chữ công; cửa đi bức bàn thượng song hạ bản, đục chạm hoa văn nổi.

- Kết cấu móng công trình sử dụng móng đơn bê tông cốt thép kết hợp xây gạch chỉ đặc; khung, cột, vì, câu đầu, quá giang, con chông, xà, bẩy bằng gỗ lim.

- Hệ thống cấp điện, PCCC thiết kế đồng bộ theo cấp công trình.

3.2. Tu bổ, tôn tạo hạng mục nội thất toà Tam bảo, nhà Mẫu:

- Tòa Tam bảo: Tu bổ, phục chế lại hệ thống tượng thờ, đồ thờ, bảo vật quốc gia Bàn thờ Phật bằng đá theo hiện trạng di tích. Các tượng thờ, bảo vật quốc gia được giữ nguyên vị trí, tiến hành tu bổ tại chỗ, có biện pháp che chắn (làm các mái che), bảo quản trong quá trình thi công xây dựng tránh vôi vữa va chạm trong quá trình thi công. Phương án tu bổ: Hệ thống tượng đất đề xuất phương án tu bổ bằng chất liệu gỗ; bảo vật quốc gia và các tượng thờ, đồ thờ khác tu bổ theo nguyên trạng.

- Nhà Mẫu: bổ sung các tượng thờ, đồ thờ theo công năng của nhà Mẫu.

3.3. Tu bổ, tôn tạo nhà Mẫu:

- Nhà Mẫu được xây dựng mới bên trái nhà Tổ. Công trình xây dựng 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 130 m<sup>2</sup>.

- Công trình theo lối kiến trúc cô 5 gian, tường hồi bít đốc, mái dãn ngói mũi hài, bờ nóc bờ chảy trang trí hoa lá đắp nổi. Tường bao che xây gạch chỉ dày 22cm, trát vữa xi măng M75, quét sơn màu ghi sáng. Nền lát gạch bát kích thước 300 x 300, mạch chữ công. Hệ cửa đi bức bàn bằng gỗ lim, cửa sổ chữ Thọ tròn, nan BTCT.

- Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép. Hệ cột, khung vì mái kết cấu bê tông cốt thép, vì đắp vữa theo lối “thượng chông giường đầu sen, hạ chông giường”.

#### 3.4. Tu bổ, tôn tạo cổng tam quan:

- Cổng tam quan xây dựng mới trên trục thân đạo của tam bảo, nhà tô, nằm phía trước tam bảo, gồm 01 cổng chính và 02 cổng bên. Cổng chính có 4 mái (hai mái chính trước sau và hai mái hồi), hai cổng phụ hai bên 3 mái (hai mái chính trước sau và một mái hồi), được dán bằng 2 loại ngói: ngói lót phía dưới hình chữ nhật, ngói lợp là ngói mũi hài. Cánh cổng chính và cổng phụ sử dụng cửa gỗ lim.

- Kết cấu cổng khung BTCT kết hợp xây gạch chỉ đặc.

#### 3.5. Xây mới nhà giảng đường:

- Nhà giảng đường xây dựng mới bên trái lầu chuông, lầu khánh hiện trạng. Công trình xây dựng 01 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 233 m<sup>2</sup>, gồm 5 gian; mái đao 4 mái, dán ngói mũi hài; cửa đi sử dụng hệ cửa bức bàn bằng gỗ lim; nền lát gạch bát 300x300, mạch chữ công.

- Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép, khung, cột, vì mái chéo bê tông cốt thép, mái dán ngói mũi hài. Tường xây gạch chỉ đặc bao che.

- Hệ thống cấp điện, PCCC thiết kế đồng bộ theo cấp công trình.

#### 3.6. Xây mới nhà sắp lễ:

- Nhà sắp lễ xây dựng mới bên phải toàn Tam bảo theo lối kiến trúc truyền thống, tường hồi bít đốc. Công trình xây dựng 01 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 50 m<sup>2</sup> gồm 3 gian.

- Kết cấu móng xây gạch kết hợp giằng BTCT; khung vì, quá giang bằng bê tông cốt thép, mái lợp ngói mũi hài.

- Hệ thống cấp điện, PCCC thiết kế đồng bộ theo cấp công trình.

#### 3.7. Xây mới nhà Tăng:

- Nhà tăng được xây dựng mới bên phải nhà Tô. Công trình xây dựng 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 114 m<sup>2</sup>, gồm 5 gian. Kiến trúc xây dựng theo lối truyền thống, tường hồi bít đốc; bờ nóc, bờ chày đắp vữa xi măng trang trí; cửa đi sử dụng cửa bức bàn bằng gỗ lim, cửa sổ chữ Thọ tròn, nan BTCT; nền lát gạch bát 300x300, mạch chữ công; mái dán ngói mũi hài.

- Kết cấu móng đơn BTCT; cột, khung vì, mái bê tông cốt thép (vì đắp vữa theo lối “thượng chông giường, đá sen, hạ chông giường”).

- Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy thiết kế đồng bộ theo cấp công trình.

3.8. Các hạng mục phụ trợ: Đầu tư tu bổ, tôn tạo và xây mới các hạng mục phụ trợ gồm: Hạ tầng, sân vườn cảnh quan; cấp, thoát nước; hệ thống cấp điện tổng thể; phòng cháy chữa cháy; nhà vệ sinh; nhà bếp; lầu hóa vàng ... đồng bộ theo cấp công trình.

## II. Phạm vi công việc:

1. Chi tiết phạm vi công việc: Giám sát thi công xây dựng với quy mô xây dựng như đã nêu trên đảm bảo chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường

theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, các Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng.

2. Nhiệm vụ cụ thể của nhà thầu tư vấn giám sát:

a) Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;

b) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng: Việc khởi công xây dựng công trình phải bảo đảm các điều kiện sau:

- Có mặt bằng xây dựng để bàn giao toàn bộ hoặc từng phần theo tiến độ xây dựng;
- Có thiết kế bản vẽ thi công của hạng mục công trình, công trình khởi công đã được phê duyệt và được chủ đầu tư kiểm tra, xác nhận trên bản vẽ;
- Có hợp đồng thi công xây dựng được ký giữa chủ đầu tư và nhà thầu được lựa chọn;
- Được bố trí đủ vốn theo tiến độ xây dựng công trình;
- Có biện pháp bảo đảm an toàn, bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng.

c) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

d) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;

đ) Xem xét và chấp thuận các nội dung do nhà thầu trình quy định tại Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 như sau:

- Kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm, chạy thử, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật;

- Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; biện pháp thi công;

- Tiến độ thi công xây dựng công trình;

- Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;

- Kế hoạch tổng hợp về an toàn theo các nội dung quy định tại Phụ lục III Nghị định này; các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc có nguy cơ mất an toàn lao động cao đã được xác định trong kế hoạch tổng hợp về an toàn;

- Các nội dung cần thiết khác theo yêu cầu của chủ đầu tư và quy định của hợp đồng xây dựng.

e) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

f) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác thực hiện công việc xây dựng tại hiện trường theo yêu cầu của thiết kế xây dựng và tiến độ thi công của công trình;

g) Giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

h) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

i) Yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn, vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động làm xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định này;

k) Kiểm tra, đánh giá kết quả thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công xây dựng và các tài liệu khác có liên quan phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

l) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Điều 5 Nghị định này (nếu có);

m) Thực hiện các công tác nghiệm thu theo quy định tại các Điều 21, 22, 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

n) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Từ khi ký hợp đồng.

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

Căn cứ vào khối lượng công việc và thời gian thực hiện hợp đồng, nhà thầu tư vấn lập bảng tiến độ chi tiết báo cáo chủ đầu tư trong quá trình thực hiện.

Thời gian thực hiện: Theo tiến độ thi công gói số 02 (khoảng 365 ngày).

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: Được nêu tại Mục 3 Chương 3 tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

### **V. Trách nhiệm của bên mời thầu:**

1. Cung cấp cho nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Giải quyết kiến nghị của nhà thầu tư vấn theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

3. Thanh toán đầy đủ cho nhà thầu tư vấn theo đúng tiến độ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng.

4. Hướng dẫn nhà thầu tư vấn về những nội dung liên quan đến dự án và hồ sơ mời thầu (hoặc hồ sơ yêu cầu); tạo điều kiện để bên nhận thầu được tiếp cận với công trình, thực địa.

5. Cử người có năng lực phù hợp để làm việc với nhà thầu tư vấn.

6. Tạo Điều kiện cho bên nhận thầu thực hiện công việc tư vấn xây dựng, thủ tục hải quan (nếu có).

7. Chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp. Bồi thường thiệt hại cho nhà thầu tư vấn nếu bên giao thầu cung cấp thông tin không chính xác, không đầy đủ theo quy định của hợp đồng.

8. Các nội dung khác có liên quan theo quy định của pháp luật.